TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **42**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-7-2023
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH

TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Hoàng

2. Ông Đinh Văn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 80/2023/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2023, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị Phương N - Sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

* *Bị đơn*: Ông Trần Văn H - Sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Trần Văn H tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ đầu năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ba Ngòi, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn

số 78/2014, quyển số 01/2014 ngày 04/8/2014. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng từ năm 2018 cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nữa. Nguyên nhân là do chồng tôi thường xuyên nhậu nhẹt, chỉ quan tâm tới bạn bè, không lo làm ăn, không quan tâm gì tới gia đình con cái, tình cảm vợ chồng không còn nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Trần Văn H.

Về con chung: Tôi và ông Trần Văn H có 02 con chung là Trần Võ Anh H, sinh ngày: 19/12/2014 và Trần Võ Anh H1, sinh ngày: 12/9/2018. Tôi yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Võ Anh H1; giao cháu Trần Võ Anh H cho ông Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; tôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Phát biểu tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh kết luận:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Bà Võ Thị Phương Ngọc được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Võ Anh H1; ông Trần Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Võ Anh H. Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

Bà Võ Thị Phương N có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh giải quyết ly hôn đối với ông Trần Văn Hoàng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Võ Thị Phương N và ông Trần Văn H tự nguyện đi đến kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân UBND phường Ba Ngòi, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 78/2014, quyển số 01/2014 ngày 04/8/2014. Do đó, hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân giữa bà Võ Thị Phương N và ông Trần Văn H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Văn H không đến Tòa án để tham gia hòa giải, thể hiện sự bỏ mặc, không có thiện chí hoà giải của bị đơn. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung:

Bà Võ Thị Phương N và ông Trần Văn H có 02 con chung là cháu Trần Võ Anh H, sinh ngày 19/12/2014 và cháu Trần Võ Anh H1, sinh ngày 12/9/2018.

Bà Võ Thị Phương N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Võ Anh H1; giao cháu Trần Võ Anh H cho ông Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyên đơn và bị đơn đều có đủ điều kiện để yêu thương con, chăm lo cho việc sinh hoạt, học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của các con. Việc giao cháu H cho ông H chăm sóc, nuôi dưỡng cũng là nguyện vọng của cháu H. Do đó, việc giao cho bà Võ Thị Phương N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Võ Anh H1 và giao cho ông Trần Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Võ Anh H sau khi ly hôn là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

**** Căn cứ:***

- Các Điều 28, 227, 228, 238 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**** Tuyên xử***: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Phương N được ly hôn ông Trần Văn H.

2. Về con chung: Bà Võ Thị Phương N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Võ Anh H1, sinh ngày 12/9/2018; ông Trần Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Võ Anh H, sinh ngày 19/12/2014.

Đương sự không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Người không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

4. Về án phí: Bà Võ Thị Phương N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về "Ly hôn" nhưng được trừ vào số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0000535 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Võ Thị Phương N còn phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND phường Ba Ngòi, Tp. Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Hoàng